



BẢN TIN NGHIỆP VỤ THÁNG 5 NĂM 2025

A. VĂN BẢN PHÁP QUY MỚI BAN HÀNH

I. NGHỊ ĐỊNH SỐ 70/2025/NĐ-CP NGÀY 20/3/2025.

V/V SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA NGHỊ ĐỊNH SỐ 123/2020/NĐ-CP VỀ HÓA ĐƠN, CHỨNG TỪ

Các điểm mới nổi bật (Áp dụng từ ngày 01/06/2025)

1. Bổ sung thêm đối tượng áp dụng hóa đơn điện tử

Từ ngày 01/06/2025, bổ sung đối tượng áp dụng HĐĐT (“Hóa đơn điện tử”) là Nhà cung cấp ở nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam nhưng có hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, trên nền tảng số hoặc cung cấp dịch vụ khác, nếu đăng ký tự nguyện sử dụng hóa đơn điện tử thì phải áp dụng hóa đơn giá trị gia tăng (GTGT).

2. Bổ sung trường hợp người bán phải lập hóa đơn giao cho người mua

Bổ sung các trường hợp, Người bán bắt buộc phải lập hóa đơn giao cho người mua trong các trường hợp quy định tại Điều 19 Nghị định 123/2020/NĐ-CP, áp dụng từ 01/6/2025.

3. Mở rộng đối tượng được ủy nhiệm lập hóa đơn điện tử

Từ ngày 01/06/2025, Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh được phép ủy nhiệm cho bên thứ ba lập hóa đơn điện tử.

Trước đây: chỉ áp dụng đối với doanh nghiệp, tổ chức kinh tế và tổ chức khác được ủy nhiệm cho bên thứ ba lập hóa đơn (bên thứ ba là bên có quan hệ liên kết với người bán).

4. Bổ sung quy định về loại hóa đơn trong một số trường hợp đặc thù

a. Đối với doanh nghiệp chế xuất (có hoạt động kinh doanh khác ngoài chế xuất):

- Khai thuế GTGT theo phương pháp trực tiếp thì sử dụng hóa đơn bán hàng.
- Khai thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ thì sử dụng hóa đơn GTGT.

b. Hóa đơn thương mại điện tử:

Hóa đơn thương mại điện tử là hóa đơn áp dụng đối với tổ chức, cá nhân xuất khẩu hàng hóa, dịch vụ ra nước ngoài, nếu đáp ứng điều kiện chuyển dữ liệu hóa đơn bằng phương thức điện tử đến cơ quan thuế.

5. Sửa đổi, bổ sung thời điểm lập hóa đơn cho một số các trường hợp

- Đối với hàng hóa xuất khẩu: Do người bán tự xác định nhưng chậm nhất không quá ngày làm việc tiếp theo kể từ ngày hàng hóa được thông quan theo quy định pháp luật về hải quan.

- Đối với dịch vụ cung cấp cho tổ chức, cá nhân nước ngoài như đối với dịch vụ trong nước: là thời điểm hoàn thành việc cung cấp dịch vụ không phân biệt đã thu được tiền hay chưa.
- Bổ sung thời điểm lập hóa đơn đối với trường hợp cụ thể khác.

6. Bổ sung nội dung bắt buộc của hóa đơn (từ ngày 01/06/2025)

- Nội dung thông tin người mua: Phải có số định danh cá nhân của người mua hoặc mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách.
- Tên hàng hóa, dịch vụ: Bổ sung quy định chi tiết đối với kinh doanh dịch vụ ăn uống; Kinh doanh vận tải.
- Sửa đổi, bổ sung quy định cụ thể về một số dịch vụ đặc thù như: điện, nước, dịch vụ viễn thông, CNTT, truyền hình, bưu chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm.
- Trường hợp không bắt buộc có một số thông tin trên HĐĐT (“Hóa đơn điện tử”) của Hoạt động kinh doanh casino, trò chơi điện tử có thưởng là không bắt buộc phải có tên, địa chỉ, MST người mua, chữ ký số người mua.

7. Quy định rõ về thời điểm lập hóa đơn khác với thời điểm ký số

Trường hợp thời điểm lập hóa đơn khác với thời điểm ký số thì:

- Thời điểm ký số và gửi dữ liệu đến cơ quan thuế không được chậm hơn ngày làm việc tiếp theo kể từ thời điểm lập hóa đơn (trừ trường hợp gửi dữ liệu theo bảng tổng hợp theo quy định của Pháp luật). (Quy định này áp dụng cho cả: hóa đơn có mã của cơ quan thuế và HĐĐT không có mã của cơ quan thuế).
- Người bán khai thuế theo thời điểm lập hóa đơn.
- Đối với người mua thì khai thuế theo thời điểm nhận hóa đơn (đảm bảo đầy đủ hình thức, nội dung).

Trước đây: Trường hợp thời điểm lập hóa đơn khác với thời điểm ký số thì chỉ quy định chỉ quy định người bán khai thuế theo thời điểm lập hóa đơn, không quy định đối với người mua.

8. Bổ sung đối tượng sử dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền kết nối chuyển dữ liệu với cơ quan thuế gồm:

- Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh (theo Khoản 1, Điều 51, Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14) có mức doanh thu hàng năm từ 01 tỷ đồng trở lên theo quy định.
- Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh tại Khoản 2, Điều 90, Khoản 3, Điều 91 của Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14.
- Doanh nghiệp có hoạt động bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ trực tiếp đến người tiêu dùng.

9. Bãi bỏ quy định hủy hóa đơn đã lập sai, thay bằng quy trình điều chỉnh/thay thế hóa đơn điện tử (từ ngày 01/06/2025)

- Không còn quy định về hủy hóa đơn đã lập sai.
- Phải có văn bản thỏa thuận ghi rõ nội dung sai giữa người bán và người mua (nếu là doanh nghiệp, tổ chức, hộ/cá nhân kinh doanh) trước khi điều chỉnh hoặc thay thế HĐĐT đã lập sai. Trường hợp người mua là cá nhân thì người bán phải thông báo trực tiếp cho người mua hoặc công khai trên website của người bán.
- Bổ sung thêm quy định có thể lập một hóa đơn để thay thế hoặc điều chỉnh cho nhiều hóa đơn sai trong cùng tháng và cùng một người mua.

**II. NGHỊ QUYẾT 68-NQ/TW NGÀY 04/05/2025 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ
V/V PHÁT TRIỂN KINH TẾ TƯ NHÂN**

Bộ Chính trị yêu cầu tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

1. Chính sách thuế và chi phí hỗ trợ doanh nghiệp:

- Bãi bỏ lệ phí môn bài;
- Miễn thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong 03 năm đầu kể từ khi thành lập.
- Chi phí đào tạo và đào tạo lại nhân lực của doanh nghiệp được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.
- Cho phép chi phí nghiên cứu và phát triển (R&D) được tính gấp 200% chi phí thực tế vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.
- Có chính sách hỗ trợ thông qua cơ chế: khấu trừ thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc tài trợ qua các quỹ đối với chi phí đầu tư mua sắm máy móc, đổi mới công nghệ, chi phí thực hiện chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh bền vững, tuần hoàn.

2. Quỹ phát triển khoa học – công nghệ – đổi mới sáng tạo

- Doanh nghiệp được trích tối đa 20% thu nhập tính thuế TNDN để lập quỹ phát triển: khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và nghiên cứu phát triển.

3. 3/ Chính sách ưu đãi đối với doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

- Miễn, giảm thuế TNDN cho: Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; Công ty quản lý quỹ đầu tư mạo hiểm; Tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.
- Miễn thuế TNDN và thuế thu nhập cá nhân (TNCN) đối với thu nhập từ: Chuyển nhượng phần vốn góp; Quyền góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.
- Miễn, giảm thuế TNCN đối với: Chuyên gia, nhà khoa học làm việc tại Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; Trung tâm nghiên cứu phát triển; Trung tâm đổi mới sáng tạo; Tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

4. Tăng cường liên kết và phát triển chuỗi cung ứng:

- Tăng cường kết nối giữa: Doanh nghiệp tư nhân với nhau; Doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nhà nước và FDI.
- Xây dựng chuỗi liên kết theo: Cụm ngành; Chuỗi giá trị; Chuỗi cung ứng.

- Khuyến khích doanh nghiệp lớn dẫn dắt chuỗi nội địa, kết nối với doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh.
- Xác định tiêu chí để được hưởng ưu đãi của Nhà nước là việc doanh nghiệp lớn thực hiện: Chuyển giao công nghệ; Hỗ trợ kỹ thuật, thử nghiệm sản phẩm; Đào tạo nhân lực; Sử dụng sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp nhỏ và vừa.
- Chi phí đào tạo của doanh nghiệp lớn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong chuỗi liên kết được tính vào chi phí được trừ khi tính thuế TNDN.

5. Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh

- Đẩy mạnh số hóa, minh bạch hóa, đơn giản hóa chế độ: Kế toán; Thuế; Bảo hiểm...Để tạo điều kiện chuyển đổi hộ kinh doanh sang doanh nghiệp.
- Xóa bỏ hình thức thuế khoán đối với hộ kinh doanh chậm nhất trong năm 2026.

**III. NGHỊ QUYẾT 198/2025/QH15 NGÀY 17/05/2025 CỦA QUỐC HỘI
V/V MỘT SỐ CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH ĐẶC BIỆT PHÁT TRIỂN KINH TẾ TƯ
NHÂN**

Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ thuế, phí, lệ phí như sau:

1. Chính sách thuế hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo:

- Miễn thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) trong 02 năm, tiếp đó giảm 50% số thuế phải nộp trong 04 năm tiếp theo, áp dụng cho thu nhập từ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của: Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; Công ty quản lý quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo; Tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; Thời gian miễn, giảm thuế thực hiện theo quy định của pháp luật thuế TNDN.
- Miễn thuế TNCN và thuế TNDN đối với thu nhập từ: Chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp; Quyền góp vốn; Quyền mua cổ phần, quyền mua phần vốn góp vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.
- Miễn thuế TNCN trong 02 năm, tiếp đó giảm 50% thuế trong 04 năm tiếp theo, áp dụng cho thu nhập từ tiền lương, tiền công của: Chuyên gia, nhà khoa học làm việc tại: Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; Trung tâm nghiên cứu phát triển; Trung tâm đổi mới sáng tạo; Tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

2. Chính sách thuế cho doanh nghiệp nhỏ và vừa:

- Miễn thuế TNDN trong 03 năm đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa, tính từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu.
- Chi phí đào tạo, đào tạo lại nhân lực do doanh nghiệp lớn hỗ trợ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia chuỗi liên kết được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

3. Chính sách đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh:

- Chấm dứt áp dụng phương pháp khoán thuế từ ngày 01/01/2026. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh phải nộp thuế theo quy định pháp luật về quản lý thuế.

4. Chính sách về phí, lệ phí:

- Chấm dứt thu, nộp lệ phí môn bài từ ngày 01/01/2026.

- Miễn thu phí, lệ phí cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong trường hợp cấp lại, cấp đổi giấy tờ khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại bộ máy nhà nước theo quy định của pháp luật.

**IV. NGHỊ QUYẾT 139/NQ-CP NGÀY 17/05/2025 CỦA CHÍNH PHỦ BAN HÀNH KẾ HOẠCH CỦA CHÍNH PHỦ TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT 198/2025/QH15 NGÀY 17/5/2025 CỦA QUỐC HỘI
V/V MỘT SỐ CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH ĐẶC BIỆT PHÁT TRIỂN KINH TẾ TƯ NHÂN**

1. Nhiệm vụ giao Bộ Tài chính: Bộ Tài chính phải trình Chính phủ văn bản hướng dẫn triển khai chính sách, cụ thể như sau:

- Miễn thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) trong 02 năm, sau đó giảm 50% số thuế TNDN trong 04 năm tiếp theo, áp dụng cho thu nhập từ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của: Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; Công ty quản lý quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo; Tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.
- Miễn thuế TNCN và TNDN đối với khoản thu nhập từ: Chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp; Quyền góp vốn; Quyền mua cổ phần, phần vốn góp vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.
- Miễn thuế TNCN trong 02 năm, sau đó giảm 50% trong 04 năm tiếp theo đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công của: Chuyên gia, nhà khoa học đang làm việc tại: Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; Trung tâm nghiên cứu phát triển; Trung tâm đổi mới sáng tạo; Tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.
- Miễn thuế TNDN trong 03 năm đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa, tính từ thời điểm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu.
- Chi phí đào tạo, đào tạo lại nhân lực do doanh nghiệp lớn hỗ trợ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia chuỗi liên kết được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

2. Thời hạn hoàn thành: Toàn bộ các nhiệm vụ hướng dẫn triển khai chính sách nêu trên phải được hoàn thành trong năm 2025.

**V. NGHỊ QUYẾT 138/NQ-CP NGÀY 16/05/2025 CỦA CHÍNH PHỦ BAN HÀNH KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 68-NQ/TW NGÀY 04/5/2025 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ
V/V PHÁT TRIỂN KINH TẾ TƯ NHÂN**

- 1. Mục tiêu chung:** Nhằm đạt được mục tiêu đề ra tại Nghị quyết số 68-NQ/TW, trong thời gian tới, các Bộ, ngành, địa phương cần cụ thể hóa và quyết liệt tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau, trong đó yêu cầu Bộ Tài chính thực hiện một số nhiệm vụ.

2. Nhiệm vụ trọng tâm giao Bộ Tài chính:

- Rà soát, sửa đổi **Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp** và văn bản hướng dẫn: Bổ sung quy định miễn thuế TNDN trong 3 năm đầu kể từ khi doanh nghiệp nhỏ và vừa được thành lập.
- Rà soát, sửa đổi **Luật Phí và lệ phí** và văn bản hướng dẫn: Bãi bỏ lệ phí môn bài.
- Rà soát, sửa đổi **Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa** đề: (i) Đơn giản hóa tối đa hồ sơ, thủ tục hỗ trợ; (ii) Tăng định mức và tỷ lệ hỗ trợ, tiệm cận với thực tế thị trường; (iii) Đảm bảo bố trí đủ nguồn lực hỗ trợ; (iv) Khuyến khích hiệp hội ngành nghề, viện nghiên cứu, trường đại học... cùng tham gia triển khai chương trình hỗ trợ.
- Rà soát, sửa đổi **Luật Đấu thầu** và văn bản hướng dẫn: Bổ sung cơ chế ưu tiên doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tham gia chương trình, kế hoạch, dự án mua sắm công.

VI. THÔNG TƯ 32/2025/TT-BTC NGÀY 31/5/2025 (CÓ HIỆU LỰC TỪ NGÀY 01/6/2025) CỦA BỘ TÀI CHÍNH HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT QUẢN LÝ THUẾ NGÀY 13/6/2019, NGHỊ ĐỊNH 123/2020/NĐ-CP NGÀY 19/10/2020 CỦA CHÍNH PHỦ QUY ĐỊNH V/V HÓA ĐƠN, CHỨNG TỪ, NGHỊ ĐỊNH 70/2025/NĐ-CP NGÀY 20/3/2025 SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA NGHỊ ĐỊNH 123/2020/NĐ-CP

1. Về hóa đơn thương mại điện tử:

Bổ sung ký hiệu mẫu số hóa đơn và ký hiệu loại hóa đơn của hóa đơn thương mại điện tử, cụ thể:

- Số "7": Phản ánh loại hóa đơn thương mại điện tử.
- Chữ cái "X": Áp dụng đối với hóa đơn thương mại điện tử.

2. Về hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền:

Trường hợp doanh nghiệp có nhiều hoạt động kinh doanh thì được đăng ký sử dụng song song hai loại hóa đơn:

- **Hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền:** Áp dụng cho hoạt động bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ trực tiếp đến người tiêu dùng, bao gồm: Trung tâm thương mại, siêu thị; Bán lẻ (trừ ô tô, mô tô, xe máy, xe có động cơ khác); Ăn uống, nhà hàng, khách sạn; Vận tải hành khách; dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ; Dịch vụ nghệ thuật, vui chơi, giải trí, chiếu phim; Dịch vụ phục vụ cá nhân khác (theo Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam).
- **Hóa đơn điện tử có mã hoặc không có mã của cơ quan thuế:** Áp dụng cho các hoạt động kinh doanh khác.

3. Về việc chuyển đổi sử dụng hóa đơn điện tử:

Trường hợp doanh nghiệp đã đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử có mã hoặc không có mã của cơ quan thuế cho các hoạt động bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ trực tiếp đến người tiêu dùng trước ngày 01/6/2025 (theo danh mục nêu trên: Trung tâm thương mại, siêu thị; Bán lẻ (trừ ô tô, mô tô, xe máy, xe có động cơ khác); Ăn uống, nhà hàng, khách sạn; Vận tải hành khách; dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ; Dịch vụ nghệ thuật, vui chơi, giải trí, chiếu phim; Dịch vụ phục vụ cá nhân khác theo Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam), thì được lựa chọn một trong hai phương án sau:

- Tiếp tục sử dụng hóa đơn điện tử đã đăng ký với cơ quan thuế; hoặc
- Chuyển đổi sang sử dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền, theo quy định tại Nghị định số 70/2025/NĐ-CP.

B. CÔNG VĂN HƯỚNG DẪN - TRẢ LỜI

1. **CÔNG ĐIỆN 72/CĐ-CT NGÀY 01/6/2025 CỦA CỤC THUẾ V/V TRIỂN KHAI THỰC HIỆN THÔNG TƯ 31/2025/TT-BTC VÀ THÔNG TƯ 32/2025/TT-BTC NGÀY 31/05/2025 CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**
 - **Một số nội dung quan trọng có hiệu lực từ ngày 01/6/2025 theo Thông tư 32/2025/TT-BTC (thay thế Thông tư 78/2021/TT-BTC):**
 - + **Chứng từ khấu trừ thuế TNCN:**
 - Từ ngày 01/6/2025, các tổ chức khấu trừ thuế thu nhập cá nhân phải ngừng sử dụng chứng từ khấu trừ thuế TNCN điện tử theo các quy định trước đây.
 - Chuyển sang sử dụng chứng từ khấu trừ thuế TNCN điện tử theo quy định tại Nghị định 70/2025/NĐ-CP.
 - + **Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ trực tiếp cho người tiêu dùng:**
 - Nếu thuộc đối tượng quy định tại khoản 8 Điều 1 Nghị định 70/2025/NĐ-CP, thì phải sử dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền kể từ thời điểm được cơ quan thuế chấp nhận đăng ký sử dụng.
 - Quy định này áp dụng kể cả các trường hợp đã đăng ký sử dụng trước ngày 01/6/2025.
 - + **Doanh nghiệp bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ trực tiếp đến người tiêu dùng (B2C):**
 - Bao gồm các ngành nghề như: trung tâm thương mại, siêu thị, bán lẻ (trừ ô tô, mô tô, xe máy, xe có động cơ khác), ăn uống, nhà hàng, khách sạn, vận tải hành khách, dịch vụ nghệ thuật, giải trí, chiếu phim, dịch vụ phục vụ cá nhân khác theo quy định về Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam...
 - Nếu đã đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử có mã hoặc không có mã của cơ quan thuế trước ngày 01/6/2025, thì: Được lựa chọn chuyển sang áp dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền theo Nghị định 70/2025/NĐ-CP; hoặc Tiếp tục sử dụng hóa đơn điện tử đã đăng ký với cơ quan thuế.
2. **CÔNG VĂN 976/CCTKV02-CNTK NGÀY 26/04/2025 CỦA CHI CỤC THUẾ KHU VỰC II V/V RÀ SOÁT ĐIỀU CHỈNH NGÀNH NGHỀ KINH DOANH ĐÃ ĐĂNG KÝ THUẾ**
 - **Thực trạng:** Hiện có nhiều doanh nghiệp, tổ chức đăng ký ngành nghề kinh doanh với cơ quan thuế chưa đúng thực tế hoạt động sản xuất, kinh doanh. Việc này ảnh hưởng đến công tác quản lý thuế và thống kê ngành nghề.
 - **Yêu cầu đối với doanh nghiệp, tổ chức:**
 - + Rà soát và thực hiện điều chỉnh kịp thời nếu có sai lệch giữa ngành nghề đăng ký và thực tế hoạt động trên hệ thống tại: website: <https://tracuunnt.gdt.gov.vn>
 - **Hướng dẫn thủ tục điều chỉnh ngành nghề:**
 - + **Trường hợp đăng ký thuế thông qua cơ chế một cửa liên thông** (Theo điểm a khoản 1 Điều 30 Luật Quản lý thuế) thì:

- Việc thay đổi ngành nghề kinh doanh thực hiện theo: Điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 31 Luật Doanh nghiệp 2020; Điều 56 Nghị định 01/2021/NĐ-CP.
 - Hình thức nộp hồ sơ: Trực tuyến qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp đến Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- + **Trường hợp đăng ký thuế trực tiếp với cơ quan thuế** (Theo điểm b khoản 1 Điều 30 Luật Quản lý thuế):
- Thực hiện điều chỉnh theo hướng dẫn tại: Điểm 1 Điều 10 Thông tư 86/2024/TT-BTC (Bộ Tài chính).

3. CÔNG VĂN 1038/CCTKV02-QLDN4 NGÀY 29/04/2025 CỦA CHI CỤC THUẾ KHU VỰC II V/V ÁP DỤNG HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ KHỞI TẠO TỪ MÁY TÍNH TIỀN

- **Mục đích:** Chi cục Thuế Khu vực II thông báo đến Quý doanh nghiệp về việc hỗ trợ và đẩy mạnh áp dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền (theo quy định tại Nghị định 70/2025/NĐ-CP) như sau:
- **Hướng dẫn triển khai:**
 - + **Trường hợp chưa có máy tính tiền:** Doanh nghiệp thuộc diện áp dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền nhưng chưa có thiết bị do chưa đủ điều kiện hạ tầng công nghệ cần:
 - Chủ động liên hệ nhà cung cấp giải pháp hóa đơn điện tử (Danh sách đính kèm công văn).
 - Để được tư vấn giải pháp kỹ thuật và hạ tầng để sử dụng hóa đơn điện tử từ máy tính tiền.
 - + **Trường hợp có vướng mắc Doanh nghiệp được liên hệ:**
 - Công chức hỗ trợ trực tiếp (đã thông báo trong Thư báo của Chi cục).
 - Số điện thoại hỗ trợ chính thức: 028-37702288 (nhánh 6804 – Phòng Quản lý, Hỗ trợ doanh nghiệp số 4).
- **Trường hợp thay đổi ngành nghề kinh doanh:** Nếu doanh nghiệp thực tế không còn thuộc ngành nghề bắt buộc dùng hóa đơn máy tính tiền theo quy định tại Nghị định 70/2025/NĐ-CP:
 - + Phải rà soát và điều chỉnh lại ngành nghề kinh doanh đã đăng ký, theo Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam.
 - + Chi cục Thuế sẽ căn cứ thông tin cập nhật để xác định lại trường hợp thực tế không phải sử dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền.
- **Chế tài nếu không tuân thủ:** Từ ngày ban hành Công văn, nếu doanh nghiệp thuộc diện bắt buộc nhưng không triển khai áp dụng hóa đơn điện tử từ máy tính tiền, sẽ bị xem là:
 - + Hành vi vi phạm pháp luật về hóa đơn (không xuất hóa đơn khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ).
 - + Có thể bị xử lý về đăng ký kinh doanh do vi phạm pháp luật thuế và hóa đơn.

**4. CÔNG VĂN 108/CT-TMĐT NGÀY 11/03/2025 CỦA CỤC THUẾ
V/V TĂNG CƯỜNG TRIỂN KHAI CÁC GIẢI PHÁP QUẢN LÝ THUẾ ĐỐI VỚI
HỘ KINH DOANH**

- **Mục tiêu: Tăng cường quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, đặc biệt là hộ nộp thuế theo phương pháp khoán và phương pháp kê khai, nhằm:**
 - + Thúc đẩy việc kê khai và nộp thuế điện tử.
 - + Đưa hộ, cá nhân kinh doanh vào hệ thống quản lý thuế số.
- **Nhiệm vụ yêu cầu:**
 - + **Tuyên truyền, hướng dẫn hộ kinh doanh:** Cục Thuế yêu cầu Chi cục Thuế khu vực chú trọng triển khai tuyên truyền, hướng dẫn kê khai thuế điện tử qua:
 - Trang web: <https://canhan.gdt.gov.vn> (đặc biệt là hộ khoán).
 - Ứng dụng: cài đặt EtaxMobile và nộp thuế điện tử.
 - + **Chỉ tiêu giao đến cấp huyện:**
 - Giao chỉ tiêu cài đặt EtaxMobile, kê khai và nộp thuế điện tử đối với hộ, cá nhân kinh doanh cho từng Đội Thuế cấp huyện.
 - Mục tiêu đến ngày 30/06/2025: 100% hộ, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo **phương pháp khoán** phát sinh thuế phải nộp, và Hộ, cá nhân kinh doanh nộp theo **phương pháp kê khai** đều phải có tài khoản EtaxMobile. Ngoại trừ các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (cố gắng đạt 80%).
- **Lưu ý về thời gian bảo trì hệ thống:**
 - + Từ 00h00 ngày 16/5/2025 đến hết ngày 18/5/2025, hệ thống sẽ tạm ngừng hoạt động để nâng cấp và chuyển đổi.
 - Trong thời gian này: Các chức năng kê khai và nộp thuế điện tử trên Cổng không sử dụng được.
 - Đề nghị các đơn vị lưu ý để chủ động thực hiện nghĩa vụ thuế.

**5. CÔNG VĂN 684/CCTKV17-QLDN1 NGÀY 29/04/2025 CỦA CHI CỤC THUẾ
KHU VỰC XVII
V/V HƯỚNG DẪN CHI PHÍ ĐƯỢC TRỪ KHI TÍNH THUẾ THU NHẬP DOANH
NGHIỆP**

- **Nội dung hướng dẫn: Trường hợp trong năm tài chính N, nếu doanh nghiệp:**
 - + Có phát sinh chi phí liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, và
 - + Đã trích trước chi phí này tương ứng với doanh thu vào cuối năm tài chính,
- ⇒ **Thì các khoản chi phí dịch vụ trích trước đó sẽ được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế nếu đáp ứng đồng thời các điều kiện sau:**
 - 1) Có hóa đơn, chứng từ hợp pháp phát sinh trước thời điểm quyết toán thuế năm tài chính N;
 - 2) Đáp ứng đầy đủ điều kiện quy định tại Điều 4 Thông tư 96/2015/TT-BTC.
- **Nghĩa vụ khi kết thúc hợp đồng: Khi hợp đồng liên quan đến chi phí trích trước kết thúc, Công ty phải:**
 - + Tính toán và xác định chính xác số chi phí thực tế căn cứ vào hóa đơn, chứng từ hợp pháp;

+ Điều chỉnh chi phí đã ghi nhận theo nguyên tắc:

- Tăng chi phí nếu chi phí thực tế lớn hơn số đã trích trước;
- Giảm chi phí nếu chi phí thực tế nhỏ hơn số đã trích trước.
- Việc điều chỉnh được thực hiện vào kỳ tính thuế kết thúc hợp đồng.

6. CÔNG VĂN 1322/CT-CS NGÀY 22/05/25 CỦA CỤC THUẾ V/V CHÍNH SÁCH THUẾ

- Nội dung hướng dẫn, trường hợp doanh nghiệp:

- + Hạch toán vào chi phí khác khoản tiền trả lại tiền bán cổ phần theo bản án của Tòa án,
- + Khoản chi này không tương ứng với doanh thu tính thuế, và
- + Không đáp ứng điều kiện kê khai bổ sung theo quy định pháp luật về thuế,

⇒ **Không đủ điều kiện để tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN).**

7. CÔNG VĂN 5624/NTL-QLDN2 NGÀY 09/05/2025 CỦA ĐỘI THUẾ QUẬN NAM TỪ LIÊM CHI CỤC THUẾ KHU VỰC I V/V HƯỚNG DẪN NGƯỜI NỘP THUẾ LẬP HÓA ĐƠN GHI ĐẦY ĐỦ NỘI DUNG BẮT BUỘC

- Nội dung hướng dẫn chính:

+ Người nộp thuế khi lập hóa đơn điện tử (HĐĐT) bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ cho người mua (đặc biệt là hộ, cá nhân kinh doanh) phải ghi đầy đủ thông tin bắt buộc, đặc biệt là mã số thuế (MST) hoặc căn cước công dân (CCCD) của người mua.

+ **Ngoại trừ một số trường hợp:** Không bắt buộc ghi MST/CCCD trong một số trường hợp bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ đặc thù cho người tiêu dùng là cá nhân, bao gồm:

- HĐĐT bán hàng tại siêu thị, trung tâm thương mại,
- HĐĐT bán xăng dầu cho khách hàng là cá nhân không kinh doanh.
- (Áp dụng từ ngày 01/06/2025 theo Điểm a Khoản 7 Điều 1 Nghị định 70/2025/NĐ-CP, thay thế quy định tại Điểm c Khoản 14 Điều 10 Nghị định 123/2020/NĐ-CP).

+ **Trường hợp hóa đơn đã lập bị sai, doanh nghiệp phải thực hiện điều chỉnh hoặc thay thế hóa đơn theo:**

- Điều 19 Nghị định 123/2020/NĐ-CP, hoặc
- Từ 01/06/2025: theo Khoản 13 Điều 1 Nghị định 70/2025/NĐ-CP.

- Xử lý vi phạm: Nếu người nộp thuế không ghi đầy đủ thông tin bắt buộc trên hóa đơn, đặc biệt không ghi mã số thuế của người mua là cơ sở kinh doanh, thì hành vi đó bị xác định là:

- + Vi phạm pháp luật về hóa đơn,
- + Sử dụng không hợp pháp hóa đơn, chứng từ, và
- + Có thể bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định pháp luật.

- Khuyến nghị: Các tổ chức, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh chủ động rà soát việc lập HĐĐT, bảo đảm ghi đầy đủ thông tin bắt buộc.

**8. CÔNG VĂN 7629/CCTKV.XVI-QLDN2 NGÀY 14/05/2025 CỦA CHI CỤC THUẾ KHU VỰC XVI
V/V CHÍNH SÁCH THUẾ**

- **Nội dung hướng dẫn:**
 - + **Trường hợp Công ty mua phiếu mua hàng từ các nhà cung cấp hàng hóa, dịch vụ để tặng cho công nhân viên, thì:**
 - Khi thu tiền: Bên bán (nhà cung cấp phiếu mua hàng) lập chứng từ thu tiền, không lập hóa đơn tại thời điểm bán phiếu.
 - Khi sử dụng phiếu mua hàng để mua hàng hóa, dịch vụ: Đây mới là thời điểm bên bán lập hóa đơn theo quy định (giao hàng hóa hoặc cung cấp dịch vụ).

**9. CÔNG VĂN 2921/ĐTTNG-QLDN NGÀY 21/05/2025 CỦA ĐỘI THUẾ THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN CHI CỤC THUẾ KHU VỰC VII
V/V HƯỚNG DẪN NGƯỜI NỘP THUẾ LẬP HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ THEO QUY ĐỊNH TẠI NGHỊ ĐỊNH 70/2025/NĐ-CP**

- **Nội dung hướng dẫn:**
 - + **Đội thuế thành phố Thái Nguyên đề nghị** Người nộp thuế khi lập hóa đơn điện tử (HDDT) bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ cho người mua (đặc biệt là hộ, cá nhân kinh doanh), người nộp thuế phải ghi đầy đủ mã số thuế hoặc số căn cước công dân của người mua.
 - + **Ngoại trừ một số trường hợp:** Không bắt buộc ghi mã số thuế/căn cước công dân đối với một số loại hình giao dịch đặc thù với người tiêu dùng là cá nhân không kinh doanh, cụ thể:
 - HDDT bán hàng tại siêu thị, trung tâm thương mại;
 - HDDT bán xăng dầu cho khách hàng là cá nhân không kinh doanh.
 - Quy định tại điểm c khoản 14 Điều 10 Nghị định 123/2020/NĐ-CP, được sửa đổi bởi điểm d khoản 7 Điều 1 Nghị định 70/2025/NĐ-CP (áp dụng từ ngày 01/06/2025).
- **Trường hợp hóa đơn đã lập bị sai:**
 - + Nếu hóa đơn đã lập bị sai, người nộp thuế phải thực hiện điều chỉnh hoặc thay thế theo đúng quy định tại: Điều 19 Nghị định 123/2020/NĐ-CP; Từ 01/06/2025 áp dụng theo khoản 13 Điều 1 Nghị định 70/2025/NĐ-CP.
- **Các tổ chức, doanh nghiệp, chủ động rà soát việc lập HDDT, bảo đảm ghi đầy đủ thông tin bắt buộc.**
- **Lưu ý về xử phạt:**
 - + Trường hợp hóa đơn không ghi đầy đủ các nội dung bắt buộc (đặc biệt là thiếu mã số thuế của người mua là cơ sở kinh doanh) thì bị coi là vi phạm pháp luật về hóa đơn, sử dụng không hợp pháp hóa đơn, chứng từ.
 - + Có thể bị xử lý hành chính theo quy định hiện hành về hóa đơn và chứng từ theo quy định của pháp luật.

**10. CÔNG VĂN 1393/CCTKV18-QLDN2 NGÀY 29/04/2025 CỦA CHI CỤC THUẾ KHU VỰC XVIII
V/V KÊ KHAI THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

- **Nội dung hướng dẫn:**
 - + **Trường hợp người nộp thuế (là công ty xây dựng ngoài tỉnh) thực hiện thi công các công trình xây dựng tại địa phương khác với nơi đặt trụ sở chính thì:** Phải thực hiện kê khai và nộp thuế GTGT vãng lai ngoại tỉnh với mức thuế suất 1% trên doanh thu chưa có thuế, theo quy định tại Điều 13 Thông tư số 80/2021/TT-BTC.
 - + **Trường hợp miễn lập Bảng phân bổ số thuế phải nộp:** Nếu người nộp thuế có hoạt động xây dựng tại nhiều địa bàn cấp tỉnh khác với nơi đặt trụ sở chính, và đáp ứng điều kiện tại điểm c khoản 2 Điều 11 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP, thì: Không phải nộp Bảng phân bổ số thuế phải nộp.

**11. CÔNG VĂN 672/CCTKV.XV-QLDN5 NGÀY 05/05/2025 CỦA CHI CỤC THUẾ KHU VỰC XV
V/V MÃ SỐ THUẾ NGƯỜI PHỤ THUỘC**

- **Nội dung hướng dẫn:**
 - + **Trường hợp Công ty đăng ký sai mã số thuế người phụ thuộc thì:**
 - Phải thực hiện khai thay đổi (giảm) người phụ thuộc theo mẫu 20-ĐK-TH-TCT;
 - Nộp bản khai điện tử qua hệ thống Thuế điện tử eTax tại địa chỉ: <https://thuedientu.gdt.gov.vn>;
 - Không được tính giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc bị sai thông tin;
 - Đồng thời, phải điều chỉnh lại số thuế phải nộp (nếu có) theo đúng quy định pháp luật.

**12. CÔNG VĂN 7902/CCTKV.XVI-QLDN2 NGÀY 19/05/2025 CỦA CHI CỤC THUẾ KHU VỰC XVI
V/V CHUYỂN ĐỔI BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỪ USD SANG VND**

- **Nội dung hướng dẫn:**
 - + Trường hợp Công ty lập Báo cáo tài chính bằng đồng ngoại tệ thì phải chuyển đổi Báo cáo tài chính sang Đồng Việt Nam (VND khi):
 - Công bố ra công chúng, hoặc
 - Nộp cho các cơ quan quản lý Nhà nước tại Việt Nam,
 - + Việc chuyển đổi từ ngoại tệ sang VND được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 107 Thông tư 200/2014/TT-BTC.

